



LHCDF

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- ✓ Quỹ LHCDF hướng tới mục tiêu mang lại lợi nhuận ổn định và cao hơn VN-Index nhằm tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư cho khách hàng.
- ✓ Quỹ phân bổ giá trị tài sản ròng tập trung vào cổ phiếu của các doanh nghiệp có tăng trưởng tốt, tài chính lành mạnh; các tài sản có thu nhập cố định và công cụ nợ có thanh khoản ổn định và chất lượng tốt và tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

TĂNG TRƯỞNG NAV/CCQ TỪ KHI THÀNH LẬP



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ. không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LHCDF

Tại ngày 30/06/2026	LHCDF	VNINDEX*
Tài sản ròng (tỷ VNĐ)	59.40	
Giá trị tài sản ròng / CCQ (VNĐ)	11,892.67	
Lợi nhuận tháng 6/2026 (%)	1.40%	-0.19%
Lợi nhuận từ đầu năm 2026 (%)	2.25%	4.23%
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	8.67%	20.25%
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	18.93%	46.88%

* VNINDEX: Chỉ số tham chiếu là chỉ số VNINDEX tính từ ngày 30/05/2024

Quỹ LHCDF thành lập ngày 30/5/2024

Bộ phận Chăm sóc khách hàng:

cskh@lighthousecapital.com.vn

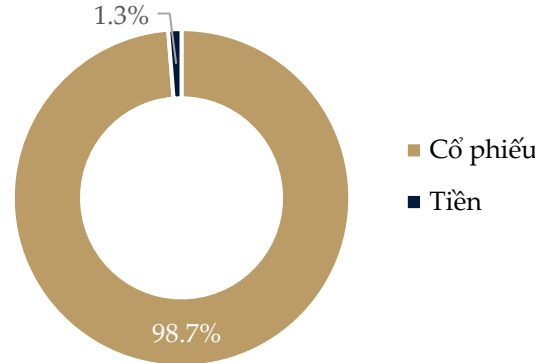
Tel: (+84) 28 7301 7786

Đầu tư dễ dàng với LiMO



PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ LHCDF

% Giá trị tài sản tại 30/06/2026



CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

	LHCDF	VN-Index
Chỉ số P/E 2026 (x)	13.0	14.0
Chỉ số P/B 2026 (x)	0.9	2.13
Tốc độ quay vòng danh mục trong kỳ (x)	0.2	

THÔNG TIN VỀ QUỸ LHCDF

Loại hình Quỹ mở	Ngày thành lập 30/5/2024
Công ty QLQ Lighthouse Capital	Ngân hàng giám sát BIDV
Ngày giao dịch Thứ Ba và Thứ Sáu hàng tuần	Số tiền tối thiểu 100.000 VNĐ

BIỂU PHÍ

Phí quản lý	1.5% NAV/năm
Phí phát hành	Miễn phí
Phí mua lại theo thời gian nắm giữ	

CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT

Dưới 180 ngày	0.50%
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	0.30%
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	0.15%
Từ 360 ngày trở lên	Miễn phí

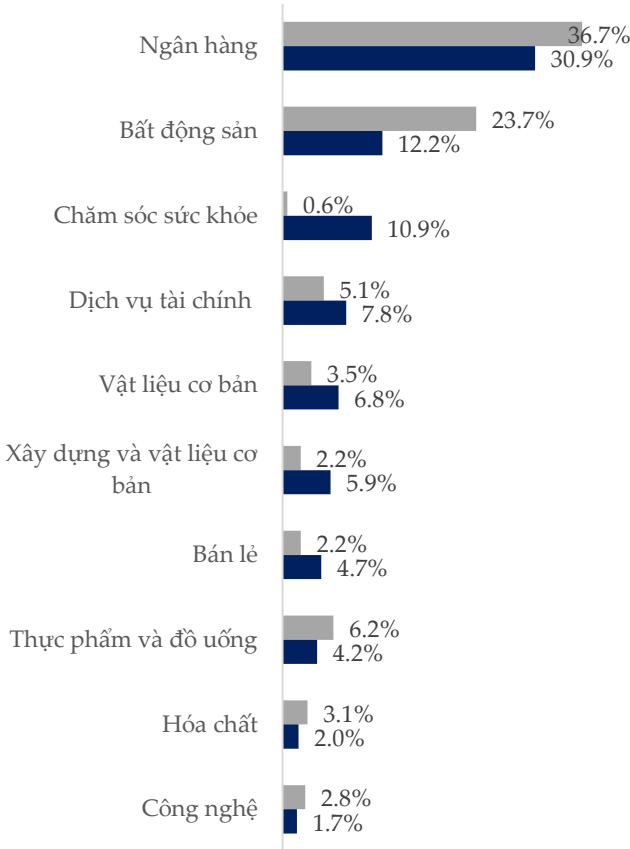
CHƯƠNG TRÌNH ĐỊNH KỲ

Dưới 180 ngày	0.60%
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	0.40%
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	0.25%
Từ 360 ngày trở lên	Miễn phí



PHÂN BỐ THEO NGÀNH

■ VNINDEX ■ LHCDF



DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN

Mã cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)
NAB	Ngân hàng	17.9%
DBD	Chăm sóc sức khỏe	10.9%
CTG	Ngân hàng	4.73%

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2024						-1.9%	3.3%	3.0%	2.2%	-0.3%	1.4%	2.3%	10.4%
2025	1.2%	1.7%	-3.6%	-7.1%	5.7%	4.0%	6.5%	4.8%	-2.2%	-2.2%	-1.5%	-1.2%	5.3%
2026	2.1%	2.3%	-2.8%	1.4%	-2.0%	1.4%							2.3%

Lưu ý quan trọng

Những thông tin trong báo cáo này do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, sửa đổi và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo trước.

Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra. Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến có thay đổi.

Báo cáo này không phải là một đề nghị bán hay đề nghị mua bất kỳ chứng khoán nào. Người đọc cần xem xét cẩn trọng các ý kiến trong báo cáo này có phù hợp với tình huống cụ thể của mình và xin thêm ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn chuyên nghiệp, kể cả tư vấn thuế (nếu cần). Người đọc cũng cần đảm bảo đã có đủ các thông tin có liên quan cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG VÀ QUỸ LHCDF

CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ:

Kinh tế Việt Nam khép lại nửa đầu năm 2026 với những kết quả đáng khích lệ khi GDP 6 tháng đạt tăng trưởng +8.18% - mức cao nhất trong nhiều năm qua. Kết quả tích cực này đến từ sự khởi sắc của khu vực công nghiệp - xây dựng, tiêu dùng nội địa và dòng vốn FDI bùng nổ. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu tăng trưởng hai chữ số đề ra, kinh tế Việt Nam vẫn sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức trong nửa cuối năm 2026, đặc biệt trong bối cảnh rủi ro vĩ mô gia tăng từ thâm hụt thương mại, áp lực lạm phát - lãi suất và bất ổn địa chính trị toàn cầu.

Điểm nhấn vĩ mô 6 tháng đầu năm 2026:

- Tăng trưởng GDP bứt phá nhưng áp lực đạt mục tiêu năm vẫn lớn.** GDP Q2/2026 bứt phá +8.39% YoY, đưa tăng trưởng 6 tháng đầu năm đạt +8.18% YoY - cao nhất trong vòng 15 năm qua. Động lực chính đến từ khu vực Công nghiệp - Xây dựng (+9.81%) và Dịch vụ (+8.09%). Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam sẽ phải đối mặt với áp lực vô cùng lớn trong nửa cuối năm khi cần bứt tốc tăng trưởng nhưng vẫn phải giữ ổn định các cân đối vĩ mô trong điều hành.
- Sản xuất công nghiệp tăng tốc:** Chỉ số IIP tháng 6 tăng vọt +12.71% YoY - tháng tăng tốc thứ năm liên tiếp, lũy kế 6 tháng tăng +10.84%, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo duy trì vai trò dẫn dắt. Chỉ số PMI duy trì trên ngưỡng 50 điểm tháng thứ 12 liên tiếp, phản ánh triển vọng của ngành sản xuất ngày càng tích cực.
- Tiêu dùng và dịch vụ duy trì đà tăng nhưng sức mua thực tế cần cải thiện.** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 6 đạt 665.6 nghìn tỷ đồng (+14.80% YoY); lũy kế 6 tháng tăng +12.94% YoY, được hỗ trợ tích cực từ mảng dịch vụ, du lịch hè. Tuy nhiên, nếu loại trừ yếu tố giá, tăng trưởng bán lẻ thực tế chỉ đạt +7.3% (tương đương cùng kỳ), cho thấy tăng trưởng một phần do giá cao leo thay vì sức mua thực sự bứt phá.
- Thâm hụt thương mại kỷ lục trở thành thách thức lớn.** Mặc dù xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ (+28.44% YoY) nhưng nhập khẩu lại tăng tốc hơn (+46.60% YoY), khiến Việt Nam ghi nhận mức nhập siêu kỷ lục 16.66 tỷ USD trong 06 tháng đầu năm, đảo chiều so với mức xuất siêu cùng kỳ. Phần lớn nhập khẩu đến từ nguyên vật liệu, máy móc và linh kiện phục vụ sản xuất, tuy nhiên nếu nhập siêu kéo dài sẽ tạo áp lực lên tỷ giá và cán cân thanh toán.
- Dòng vốn FDI tiếp tục là điểm sáng.** Tổng vốn FDI đăng ký 6 tháng đạt 34.65 tỷ USD (+61.0% YoY), trong khi vốn FDI thực hiện tăng +11.2% YoY - mức cao nhất trong 8 năm qua, đạt 13.03 tỷ USD. Dòng vốn tiếp tục tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, tạo nền tảng tích cực cho hoạt động sản xuất và khẳng định niềm tin của nhà đầu tư quốc tế vào Việt Nam. Vốn FDI bùng nổ góp phần hỗ trợ tích cực cho tỷ giá.
- Đầu tư công tăng tốc nhưng vẫn là điểm nghẽn.** Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm mới hoàn thành khoảng 35.5% kế hoạch cả năm, tốc độ này vẫn còn chậm so với yêu cầu và chưa phát huy hết vai trò “vốn mồi” cho nền kinh tế.
- Lạm phát hạ nhiệt, tỷ giá bình ổn.** Áp lực lạm phát dần dịu bớt khi CPI tháng 6 giảm -0.39% MoM do giá xăng dầu hạ nhiệt, đưa CPI bình quân 6 tháng về mức 4.38% - sát ngưỡng mục tiêu. Tuy nhiên, rủi ro lạm phát vẫn còn tiềm ẩn, đặt ra thách thức trong chính sách điều hành của NHNN nhằm thực hiện mục tiêu kép tăng trưởng và ổn định vĩ mô. Điểm sáng đến từ tỷ giá khi tỷ giá USD/VND 6 tháng đầu năm tương đối ổn định, dù vẫn đối mặt sức ép từ thị trường quốc tế và thâm hụt thương mại. Mặt bằng lãi suất được giữ bình ổn, tăng trưởng tín dụng có chọn lọc và đi vào thực chất hơn.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN:

Thị trường chứng khoán Việt Nam khép lại 6 tháng đầu năm 2026 với xu hướng tăng nhưng đầy biến động và độ phân hóa cao. Kết thúc tháng 6, VN-Index đóng cửa tại 1.860 điểm - tăng +4.2% so với đầu năm nhưng nếu loại đi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thì thị trường giảm hơn 2%. Khối ngoại duy trì đà bán ròng gần 80 ngàn tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm, thanh khoản thị trường cũng giảm mạnh về dưới 20 ngàn tỷ/phiên. Thị trường về vùng định giá hấp dẫn khi hơn 50% cổ phiếu đang ở vùng đáy, P/E toàn thị trường sau khi loại trừ nhóm Vingroup hiện về mức 11x - tương đương vùng tháng 5/2025. Chúng tôi cho rằng đây là giai đoạn chọn lọc lại doanh nghiệp vẫn hoạt động bền vững trước những biến động của thị trường với tình hình tài chính lành mạnh, định giá phù hợp.

Danh mục đầu tư của Quỹ LHCDF trong tháng 6/2026 tăng +1.4% MoM - hiệu quả hơn mức giảm 0.19% của VN-Index. Lũy kế từ đầu năm, hiệu suất quỹ đạt +2.3% YTD - nằm trong số ít quỹ có lợi nhuận Dương nửa đầu năm. Chiến lược của quỹ đang tập trung hơn vào nhóm ngân hàng với kỳ vọng duy trì hoạt động tích cực trong nửa cuối năm và giá cổ phiếu ít bị biến động bởi thị trường.